

BÁO CÁO

**Kết quả thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị
và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân
thuộc phạm vi quản lý của Sở Xây dựng
(Giai đoạn từ ngày 01/01/2023 đến ngày 30/6/2026)**

Thực hiện Kế hoạch số 19/KH-ĐGS ngày 10/8/2026 của Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh về giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và các cơ chế, chính sách hỗ trợ, thúc đẩy phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Xây dựng báo cáo kết quả thực hiện trong lĩnh vực xây dựng như sau:

I. KHÁI QUÁT TÌNH HÌNH

1. Khái quát hoạt động của khu vực kinh tế tư nhân thuộc lĩnh vực quản lý của Sở

Khu vực kinh tế tư nhân tham gia hoạt động trong lĩnh vực xây dựng trên địa bàn tỉnh chủ yếu thông qua các loại hình doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh từ đầu tư xây dựng công trình dân dụng, giao thông, hạ tầng kỹ thuật; tư vấn thiết kế, thẩm tra, thi công xây lắp; sản xuất, kinh doanh vật liệu xây dựng; kinh doanh bất động sản đến hoạt động kinh doanh vận tải đường bộ, vận tải đường thủy nội địa, dịch vụ bến xe, bãi đỗ xe và logistics.

Trong giai đoạn từ năm 2023 đến ngày 30/6/2026, các doanh nghiệp, hợp tác xã (HTX) và hộ kinh doanh tư nhân trong ngành đã chủ động nắm bắt cơ hội, đổi mới phương tiện kỹ thuật, áp dụng công nghệ số và vật liệu thân thiện môi trường; đóng góp tích cực vào tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) của tỉnh, tạo việc làm cho hàng chục ngàn lao động địa phương, đẩy nhanh tốc độ đô thị hóa và bảo đảm chuỗi cung ứng, lưu thông hàng hóa nông - thủy sản chủ lực và tăng cường kết nối giữa các khu vực trong tỉnh và với các tỉnh, thành phố trong khu vực.

Đặc thù khu vực kinh tế tư nhân trong ngành tại địa phương chủ yếu có quy mô vừa, nhỏ và siêu nhỏ; năng lực tài chính còn mỏng; việc tiếp cận các gói tín dụng trung - dài hạn, tiếp cận quỹ đất quy hoạch phát triển bến bãi, trạm dừng nghỉ còn nhiều điểm nghẽn; đồng thời đang chịu áp lực lớn từ yêu cầu chuyển đổi số, chuyển đổi phương tiện xanh và giảm phát thải.

Bên cạnh những kết quả đạt được, hoạt động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vận tải còn chịu tác động của biến động chi phí nhiên liệu, chi phí đầu tư và bảo dưỡng phương tiện; khả năng tiếp cận vốn tín dụng; điều kiện kết cấu hạ tầng giao thông, bến bãi; đồng thời phải đáp ứng ngày càng cao các yêu cầu về an toàn giao thông, bảo vệ môi trường, chuyển đổi số và ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.

2. Số liệu quản lý chuyên ngành đối với khu vực tư nhân.

- Lĩnh vực kinh doanh vận tải đường bộ: Quản lý chuyên ngành 111 đơn vị kinh doanh vận tải bằng xe ô tô (gồm 37 đơn vị vận tải hành khách và 74 đơn vị vận tải hàng hóa); 100% thuộc khu vực kinh tế tư nhân và kinh tế tập thể (công ty TNHH, công ty cổ phần, doanh nghiệp tư nhân và HTX). Tổng số phương tiện được cấp phù hiệu đang hoạt động là 4.669 xe (1.839 xe khách, 2.830 xe tải); 241 tuyến vận tải hành khách cố định (kết nối nội tỉnh và liên tỉnh); 13 tuyến vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt do 04 đơn vị tư nhân khai thác với 144 xe buýt.

- Lĩnh vực vận tải thủy nội địa: 01 đơn vị vận tải hành khách tuyến cố định cùng mạng lưới hàng chục bến khách ngang sông, tàu cao tốc, tàu chở khách du lịch do hộ kinh doanh, doanh nghiệp tư nhân đầu tư vận hành.

- Lĩnh vực hoạt động xây dựng và bất động sản: Hàng trăm doanh nghiệp tư nhân tham gia tư vấn, giám sát, thi công xây dựng các dự án công trình dân dụng, hạ tầng giao thông kết nối; tham gia làm chủ đầu tư dự án khu dân cư, khu đô thị mới và hệ thống nhà máy sản xuất, cung ứng vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, thể chế hóa và chỉ đạo điều hành

- Quán triệt tinh thần Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân thực sự trở thành động lực quan trọng của nền kinh tế, Sở Xây dựng đã ban hành Kế hoạch hành động số 5643/KH-SXD ngày 30/9/2025 để cụ thể hóa các mục tiêu, nhiệm vụ gắn chặt với thẩm quyền quản lý của ngành.

- Kịp thời phổ biến, quán triệt các chủ trương, chính sách pháp luật mới: Luật Đường bộ năm 2024, Luật Trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024, Luật Đất đai năm 2024, Luật Nhà ở năm 2023, Luật Kinh doanh bất động sản năm 2023; các văn bản quy định về điều kiện kinh doanh (Nghị định số 158/2024/NĐ-CP, Nghị định số 218/2026/NĐ-CP, Nghị định số 319/2026/NĐ-CP...); đăng tải công khai toàn bộ các cơ chế, chính sách hỗ trợ trên Cổng thông tin điện tử của Sở.

2. Đẩy mạnh cải cách thể chế, đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC), cải thiện môi trường kinh doanh

- Thường xuyên rà soát văn bản QPPL: Chủ động rà soát các văn bản thuộc thẩm quyền tham mưu; đề xuất loại bỏ các rào cản, quy định chồng chéo, các điều kiện kinh doanh không còn phù hợp trong cấp phép xây dựng, nghiệm thu công trình, cấp giấy phép kinh doanh vận tải, cấp đổi phù hiệu nhằm giảm thiểu chi phí tuân thủ cho doanh nghiệp.

- Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC: Sở Xây dựng hiện có 49/180 TTHC liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, HTX và hộ kinh doanh trong lĩnh vực giao thông vận tải và xây dựng. 100% các thủ tục này đều được cắt giảm tối thiểu 30% thời gian giải quyết so với quy định chuẩn; triển khai giải quyết theo mô hình "phi địa giới hành chính" theo Quyết định số 0521/QĐ-UBND ngày 04/8/2025 của Chủ tịch UBND tỉnh.

- Dịch vụ công trực tuyến toàn trình: Tiếp nhận và xử lý 100% hồ sơ TTHC đủ điều kiện trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh và Cổng Dịch vụ công quốc gia. Doanh nghiệp, HTX nộp hồ sơ, tra cứu tiến độ và nhận kết quả cấp phù hiệu, giấy phép điện tử từ xa mà không phải đi lại trực tiếp, bảo đảm tính công khai, minh bạch, hạn chế tối đa tiêu cực.

3. Hỗ trợ tiếp cận mặt bằng bến bãi, hạ tầng kỹ thuật và đất đai phục vụ sản xuất kinh doanh

- Quy hoạch bến bãi và thu hút đầu tư: Sở chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tham mưu danh mục quỹ đất sạch bên xe, bãi đỗ xe tĩnh, trạm dừng nghỉ, hạ tầng logistics để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư dự án có sử dụng đất theo đúng tinh thần Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 và Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của HĐND tỉnh.

- Tháo gỡ dự án tồn đọng: Tham mưu UBND tỉnh tháo gỡ vướng mắc về điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500, thủ tục giao đất, bàn giao hạ tầng kỹ thuật các dự án khu dân cư, khu đô thị, giúp các doanh nghiệp tư nhân sớm đưa dự án vào khai thác kinh doanh.

- Bảo trì, hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật giao thông: Định kỳ kiểm tra hiện trạng, bố trí vốn bảo trì dặm vá mặt đường, bổ sung cọc tiêu, biển báo, sơn kẻ vạch tín hiệu giao thông, xử lý dứt điểm các điểm tiềm ẩn tai nạn giao thông trên các tuyến trục huyết mạch (Tuyến tránh QL1, Tuyến tránh QL63, Quản Lộ - Phụng Hiệp, Trục Đông - Tây, Cái Nước - Cái Đoi Vàm, Tắc Thủ - U Minh - Khánh Hội...); bảo đảm phương tiện lưu thông êm thuận, giảm hao mòn máy móc và tiết giảm chi phí logistics cho doanh nghiệp.

4. Hỗ trợ ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số và chuyển đổi phương tiện xanh

- Chuyển đổi số trong điều hành: Hướng dẫn các doanh nghiệp xây dựng áp dụng mô hình thông tin công trình (BIM); hướng dẫn các đơn vị vận tải áp dụng phần mềm quản lý đoàn phương tiện, bán vé điện tử và thanh toán không dùng tiền mặt.

- Triển khai quy định thiết bị GSHT và camera: Căn cứ Nghị định số 319/2026/NĐ-CP ngày 13/8/2026 của Chính phủ, Sở đã hướng dẫn 100% doanh nghiệp vận tải ô tô duy trì hoạt động và kết nối dữ liệu thiết bị giám sát hành trình, camera người lái xe về máy chủ của Cục Cảnh sát giao thông; ứng dụng dữ liệu để tự kiểm soát an toàn giao thông trong nội bộ đơn vị.

- Định hướng chuyển đổi xanh: Khuyến khích các đơn vị tư nhân tham gia đầu tư phương tiện sử dụng nhiên liệu sạch, xe buýt điện, xe taxi điện; sản xuất và sử dụng vật liệu xây dựng không nung, thân thiện môi trường, đóng góp vào mục tiêu phát thải ròng bằng “0”.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa, kinh tế tập thể (HTX)

- Triển khai Nghị quyết số 26/2026/NQ-HĐND ngày 14/5/2026 của HĐND tỉnh về chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa, Sở Xây dựng tổ chức trợ giúp pháp lý, giải đáp vướng mắc về quy hoạch xây dựng, nhà ở, điều kiện kinh doanh vận tải.

- Khuyến khích các hộ kinh doanh liên kết thành lập doanh nghiệp hoặc tham gia HTX vận tải, HTX xây dựng nhằm mở rộng quy mô, nâng cao năng lực cạnh tranh và chuẩn hóa quản trị.

6. Tình hình thực hiện các Nghị quyết chuyên đề của Hội đồng nhân dân tỉnh

- Về thực hiện Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 của HĐND tỉnh (văn bản do HĐND tỉnh Bạc Liêu ban hành trước khi sắp xếp địa giới hành chính, hiện đang tiếp tục áp dụng rà soát trên địa bàn) về chính sách hỗ trợ lãi suất vay vốn đối với dự án đầu tư phương tiện xe buýt, kết cấu hạ tầng xe buýt và chính sách miễn, giảm giá vé xe buýt:

+ Tình hình triển khai: Sở Xây dựng đã phổ biến, ban hành văn bản hướng dẫn và công khai chính sách đến 100% doanh nghiệp, HTX vận tải trên địa bàn.

+ Kết quả giải ngân: Tính đến ngày 30/6/2026, chưa phát sinh hồ sơ đề nghị hỗ trợ lãi suất vay vốn đầu tư xe buýt hoặc hạ tầng xe buýt; chưa phát sinh giải ngân kinh phí hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND.

+ Nguyên nhân: (1) Doanh thu vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt sụt giảm do phương tiện cá nhân phát triển, hệ số lấp đầy khách thấp dẫn đến thời gian thu hồi vốn kéo dài; (2) Dù có cơ chế hỗ trợ 50% lãi suất vay, song các tổ chức tín dụng yêu cầu tài sản thế chấp bổ sung độc lập ngoài giá trị phương tiện thế chấp hình thành từ vốn vay, vượt quá khả năng của doanh nghiệp nhỏ; (3) Chính sách mới dừng lại ở hỗ trợ lãi suất đầu tư phương tiện ban đầu, chưa có cơ chế trợ giá cước theo lượt khách hoặc trợ giá theo chi phí vận hành (km lăn bánh).

- Về thực hiện Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13/11/2025 và Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30/6/2026 của HĐND tỉnh về danh mục khu đất thực hiện đấu thầu dự án có sử dụng đất: Sở Xây dựng đã chủ động chuẩn bị các thông số quy hoạch, tiêu chuẩn kỹ thuật xây dựng đối với các khu đất quy hoạch bến xe, bãi đỗ xe để phục vụ lập hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư tư nhân tham gia thực hiện dự án.

7. Công tác kiểm tra, đối thoại và bảo vệ môi trường cạnh tranh lành mạnh

- Phù hợp mô hình tổ chức bộ máy hiện hành: Sở Xây dựng hiện không còn lực lượng Thanh tra Sở chuyên ngành giao thông đường bộ. Công tác tuần tra, kiểm soát và xử lý vi phạm giao thông trên đường do lực lượng Cảnh sát giao thông chủ trì thực hiện.

- Trọng tâm kiểm tra của Sở: Tập trung thanh tra chuyên ngành xây dựng theo kế hoạch đã phê duyệt và hậu kiểm việc duy trì các điều kiện kinh doanh vận tải tại trụ sở, bến xe; kiểm soát quy trình cấp Lệnh xuất bến. Tuyệt đối không lạm dụng kiểm tra, không chông chéo, không gây phiền hà, sách nhiễu cho doanh nghiệp.

- Đồng hành tháo gỡ vướng mắc: Duy trì số điện thoại đường dây nóng trực 24/7 và đối thoại thường xuyên với Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh, Hiệp hội Vận tải ô tô để kịp thời tháo gỡ khó khăn về thủ tục tuyến, phù hiệu, giá vé, bến bãi.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

- Chủ trương tại Nghị quyết 68-NQ/TW được Sở Xây dựng cụ thể hóa bài bản, đồng bộ, tạo hành lang pháp lý thông thoáng và củng cố niềm tin cho khu vực kinh tế tư nhân tham gia đầu tư vào lĩnh vực xây dựng và giao thông vận tải.

- Cải cách hành chính có bước đột phá mạnh mẽ: việc giải quyết TTHC trực tuyến toàn trình và phi địa giới hành chính giúp doanh nghiệp tư nhân tiết kiệm đáng kể thời gian, chi phí giao dịch chính thức và phi chính thức.

- Năng lực của các thành phần kinh tế tư nhân trong ngành có bước phát triển rõ nét, cơ bản đáp ứng tốt nhu cầu đi lại, vận chuyển hàng hóa nông - thủy sản phục vụ phát triển kinh tế - xã hội địa phương.

2. Tồn tại, hạn chế và khó khăn của doanh nghiệp tư nhân

- Phần lớn doanh nghiệp tư nhân, HTX trong ngành có quy mô nhỏ, tích lũy vốn mỏng, trình độ quản trị còn tính chất gia đình, chưa đáp ứng chuẩn điều kiện thẩm định tín dụng để vay vốn đầu tư lớn, đổi mới đoàn phương tiện công nghệ cao.

- Chính sách hỗ trợ lãi suất xe buýt theo Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND chưa thực sự đi vào đời sống, chưa tạo động lực thu hút nguồn lực tư nhân đầu tư vào vận tải hành khách công cộng.

- Tình trạng xe hợp đồng "trá hình" gom đón khách, bán vé như tuyến cố định ("xe dù, bến cóc") vẫn còn diễn biến phức tạp, tạo cạnh tranh không lành mạnh, gây khó khăn cho các đơn vị bến xe và xe tuyến cố định chân chính.

- Xã hội hóa đầu tư bến xe, bãi đỗ xe tỉnh, trạm sạc điện cho phương tiện xanh còn chậm do công tác giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch gặp nhiều trở ngại.

3. Nguyên nhân và phân định trách nhiệm

a) Nguyên nhân khách quan

- Giá nguyên nhiên vật liệu, chi phí sửa chữa, bảo trì biến động thất thường.
- Địa bàn sông ngòi chằng chịt, mật độ dân cư phân tán khiến việc khai thác các tuyến xe buýt công cộng khó bảo đảm hiệu quả kinh tế.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Doanh nghiệp tư nhân, HTX chậm đổi mới mô hình quản trị, chưa chủ động liên kết tạo chuỗi quy mô lớn.
- Thiết kế chính sách hỗ trợ phát triển xe buýt chưa bao quát hết nhu cầu thực tế (mới hỗ trợ lãi vay mua xe, thiếu trợ giá cước/chi phí km lăn bánh).
- Sự phối hợp giữa cơ quan quản lý chuyên ngành với các tổ chức tín dụng trong tháo gỡ điểm nghẽn về tiếp cận vốn vay có lúc chưa thật sự sâu sát.

c) Về trách nhiệm

- Trách nhiệm của Sở Xây dựng: Chưa kịp thời tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung cơ chế chính sách hỗ trợ vận tải công cộng ngay khi nhận thấy chính sách không phát sinh đối tượng thụ hưởng.
- Trách nhiệm của các doanh nghiệp, HTX: Tính chủ động tiếp cận chính sách, năng lực lập phương án kinh doanh và phương án tài chính minh bạch còn hạn chế.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Đẩy mạnh cải cách thể chế và TTHC: Tiếp tục duy trì 100% dịch vụ công trực tuyến toàn trình; rà soát, kiến nghị bãi bỏ triệt để các rào cản kinh doanh không cần thiết; công khai minh bạch toàn bộ các quy hoạch xây dựng, mạng lưới tuyến vận tải và quy hoạch bến bãi.

2. Hoàn thiện chính sách hỗ trợ vận tải công cộng: Chủ động tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành nghị quyết thay thế Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND theo hướng: bổ sung hỗ trợ lãi suất vay đầu tư phương tiện, cơ chế trợ giá cước hoặc trợ giá theo km lăn bánh cho xe buýt; cơ chế ưu đãi lãi suất đầu tư hạ tầng trạm sạc điện và bến bãi đỗ xe xanh.

Tiếp tục hoàn thiện công tác quy hoạch, đầu tư, quản lý, khai thác kết cấu hạ tầng giao thông; quan tâm phát triển bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ, điểm dừng đón, trả khách và hạ tầng phục vụ vận tải hành khách công cộng; ưu tiên đầu tư các tuyến đường có tính kết nối vùng, kết nối khu vực sản xuất, kinh doanh, đô thị, cảng và các đầu mối giao thông quan trọng, gồm: cao tốc Cà Mau - Đất Mũi, đường kết nối ra đảo Hòn Khoai, tuyến cao tốc Hà Tiên - Rạch Giá - Bạc Liêu, tuyến đường tốc độ cao kết nối hai trung tâm tỉnh (Cà Mau, Bạc Liêu trước đây),...

3. Hỗ trợ tiếp cận đất đai, mặt bằng kinh doanh: Đẩy nhanh công tác quy hoạch chi tiết và phối hợp các địa phương giải phóng mặt bằng để tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án bến xe, bãi đỗ xe, trạm dừng nghỉ theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND và Nghị quyết số 28/NQ-HĐND của HĐND tỉnh.

4. Thúc đẩy chuyển đổi số và chuyển đổi xanh: Hướng dẫn doanh nghiệp vận tải và xây dựng áp dụng tiêu chuẩn xanh, ứng dụng năng lượng sạch; phối hợp các cơ sở đào tạo tổ chức bồi dưỡng nâng cao tay nghề, kỹ năng số và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ nhân lực kinh tế tư nhân.

5. Tăng cường phối hợp liên ngành bảo vệ môi trường kinh doanh: Phối hợp chặt chẽ với Công an tỉnh (lực lượng Cảnh sát giao thông) tăng cường kiểm tra, xử lý triệt để bến cóc, xe hợp đồng đón khách trá hình; phối hợp Cơ quan Thuế kiểm soát kê khai niêm yết giá vé, chống thất thu ngân sách, bảo đảm môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng.

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

1. Kiến nghị Hội đồng nhân dân tỉnh

- Xem xét sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới Nghị quyết thay thế Nghị quyết số 03/2025/NQ-HĐND ngày 31/3/2025 theo hướng bổ sung chính sách trợ giá cước vận tải hành khách công cộng bằng xe buýt (bù chênh lệch chi phí vận hành); chính sách ưu đãi đầu tư hạ tầng nhà chờ, điểm dừng đón trả khách và trạm sạc điện xe buýt/xe taxi điện.

- Tăng cường giám sát việc phân bổ nguồn vốn đầu tư công hoàn thiện kết cấu hạ tầng giao thông kết nối liên vùng, hạ tầng logistics nhằm tạo sức lan tỏa cho kinh tế tư nhân phát triển.

2. Kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh

- Chỉ đạo Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo các ngân hàng thương mại mở rộng hạn mức tín dụng ưu đãi, linh hoạt cơ chế thẩm định tài sản thế chấp (cho phép thế chấp phương tiện hình thành từ vốn vay) để tạo điều kiện cho doanh nghiệp tư nhân đổi mới công nghệ, phương tiện.

- Chỉ đạo các sở, ngành và UBND cấp xã/phường đẩy nhanh tiến độ thu hồi đất, giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch phục vụ đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư các dự án bến xe, bãi đỗ xe tỉnh và trạm dừng nghỉ theo quy hoạch.

- Chỉ đạo các lực lượng chức năng (Công an tỉnh, Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch, Cơ quan Thuế, UBND cấp xã/phường) phối hợp chặt chẽ với Sở Xây dựng kiên quyết dẹp bỏ các bến cóc, tụ điểm đón trả khách tự phát và các hành vi quảng cáo bán vé trái quy định trên không gian mạng.

Sở Xây dựng trân trọng báo cáo Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Đoàn giám sát Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND tỉnh;
- Ban Giám đốc (iO);
- Các phòng, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, QLVT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Trường Hận